

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Bản án số: 79/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 19/7/2018

V/v Ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Minh Thê
Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Miện – Ông Đặng Ngọc Thương
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Lan Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Trần Hồng Gấm – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 370/2018/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018 về việc “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2018/QĐXX-ST ngày 19 tháng 6 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2018/QĐST - HPT ngày 29/6/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lâm Thị Xuân P, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Đường B, Phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; chỗ ở: Đường B, Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

Bị đơn: Anh Lê Ngọc T, sinh năm: 1973. Địa chỉ: Đường B, Phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; chỗ ở: Đường B, Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn lập ngày 05/4/2018 và các lời khai tại Tòa án chị Lâm Thị Xuân P trình bày: Chị Lâm Thị Xuân P và anh Lê Ngọc T tự nguyện sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 1996, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Quá trình chung sống sinh được hai người con. Trong thời gian chung sống anh T thường uống rượu rồi kiếm chuyện chửi mắng chị, nhà chị bán hàng tạp hóa, bất kỳ ai tới mua hàng xong nói chuyện với chị cũng bị anh T mắng chửi, anh T có tính hay ghen, luôn đe dọa đến sức khỏe, tính mạng của chị, từ tháng 6 năm 2017 mâu thuẫn của anh chị ngày càng trầm trọng nên tháng 10/2017 đến nay chị đã bỏ

về cha mẹ ruột của chị sống tại Bình Thuận, trong thời gian này anh T vẫn thỉnh thoảng qua Bình Thuận tìm chị chửi mắng và đe dọa. Anh T còn cho rằng ngày nào chị và anh T còn chưa giải quyết ly hôn thì anh T có quyền mắng chửi và đánh đập chị, không ai có quyền can thiệp, vì những lời đó của anh T nên khi anh T ra Bình Thuận mắng chửi, đánh đập chị thì không ai dám can ngăn, các con chị cũng không dám can thiệp khi anh T đánh chị. Tại tòa hôm nay chị P xác định chị không còn tình cảm gì với anh Lê Ngọc T bởi vì mâu thuẫn giữa chị với anh Lê Ngọc T đã quá trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Ngọc T để chị ổn định tinh thần, không còn sợ bị anh T chửi mắng, đe dọa.

Về con chung: Anh chị có hai con chung là Lê Ngọc N, sinh ngày 25/8/1997 và Lê Tuấn V, sinh ngày 25/10/1999, các con chung đã trưởng thành nên chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Lê Ngọc T và anh Lê Ngọc T đã có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh tất cả các phiên hòa giải và xét xử tại các cấp. Ngày 15/6/2018 Tòa án đã tiến hành xác minh tại tổ dân phố số A, khu phố B, Phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết quả xác minh cho biết anh T và chị P thường xảy ra mâu thuẫn nên hiện nay chị P đã bỏ nhà ra đi không còn chung sống với anh T tại địa chỉ trên. Như vậy Tòa án đã tiến hành đầy đủ các biện pháp thu thập chứng cứ, anh T đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Vì vậy căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu của nguyên đơn cung cấp Tòa án tiến hành giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật, việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến nay không có gì sai phạm. Về nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu do nguyên đơn cung cấp, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị P, các con chung đã trưởng thành, tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lâm Thị Xuân P và anh Lê Ngọc T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, nay chị Lâm Thị Xuân P có đơn khởi kiện về việc ly hôn, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố V. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự cho anh Lê Ngọc T, anh Lê Ngọc T đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về hôn nhân: Chị Lâm Thị Xuân P và anh Lê Ngọc T đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận do đó là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hạnh phúc nên sinh được hai người con, mấy năm gần đây anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình, quan điểm sống trái ngược nhau, không tôn trọng và tin tưởng nhau, anh T hay ghen tuông, uống rượu và hay chửi mắng, đánh đập chị P, vì các con chung nên chị đã cố gắng chịu đựng khuyên can anh T mong anh T thay đổi nhưng đến nay tình cảm của chị P và anh T vẫn không được cải thiện. Anh T cho rằng còn thương chị P nên không đồng ý ly hôn nhưng anh T không đưa ra được bất kỳ lý do nào để thể hiện cho anh T còn tình cảm với chị P và anh chị có khả năng hàn gắn hạnh phúc gia đình mà anh T đã từ chối tất cả các buổi gặp mặt với chị P tại Tòa án tại các lần hòa giải và công khai chứng cứ, điều này càng chứng minh rằng tình cảm giữa anh T và chị P đã không còn, mâu thuẫn anh chị trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị P xin ly hôn với anh T, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị P, chị Lâm Thị Xuân P được ly hôn với anh Lê Ngọc T.

[3] Về con chung: Có 02 con chung là Lê Ngọc N, sinh ngày 25/8/1997 và Lê Tuấn V, sinh ngày 25/10/1999, các con chung đã trưởng thành nên chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Lâm Thị Xuân P phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 179, điểm b khoản Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lâm Thị Xuân P.
Chị Lâm Thị Xuân P được ly hôn với anh Lê Ngọc T.

Về án phí: Chị Lâm Thị Xuân P nộp 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Khấu trừ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001927 ngày 24/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thành tiền án phí. Chị Lâm Thị Xuân P đã nộp đủ án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THADS T.P Vũng Tàu;
- UBND xã Mécup;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

